

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 29/2009/QĐ-UBND

Cần Giờ, ngày 25 tháng 12 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

**Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động
của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Cần Giờ**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 26/2008/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2008 của Quốc hội khóa XII về thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường;

Căn cứ Nghị quyết số 724/2009/UBTVQH12 ngày 16 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về danh sách huyện - quận, phường của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường;

Căn cứ Nghị quyết số 725/2009/UBTVQH12 ngày 16 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về điều chỉnh nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và quy định nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ủy ban nhân dân huyện, quận, phường nơi không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường;

Căn cứ Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2008/TTLT-BTNMT-BNV ngày 15 tháng 7 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về tài nguyên và môi trường thuộc Ủy ban nhân dân các cấp;

Căn cứ Quyết định số 41/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện;

Căn cứ Quyết định số 73/2009/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy chế (mẫu) về tổ chức và hoạt động của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện;

Căn cứ Quyết định số 12/2008/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2008 của Ủy ban nhân dân huyện về thành lập Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ huyện tại Tờ trình số 110 /TTr-NV ngày 24 tháng 12 năm 2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Cần Giờ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 7 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Nội vụ huyện, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, Thủ trưởng các ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã - thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Huỳnh Cách Mạng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của

Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Cần Giờ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 29/2009/QĐ-UBND

ngày 25 tháng 12 năm 2009 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ)

Chương I

VỊ TRÍ VÀ CHỨC NĂNG

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Vị trí:

- Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

- Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân huyện, đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố.

2. Chức năng:

- Phòng Tài nguyên và Môi trường là cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tài nguyên đất, tài nguyên nước; tài nguyên khoáng sản; môi trường; khí tượng; thủy văn; đo đạc, bản đồ và các vấn đề về biển; vệ sinh môi trường; rác thải.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với hoạt động của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Trình Ủy ban nhân dân các văn bản hướng dẫn việc thực hiện các chính sách, chế độ pháp luật của Nhà nước về quản lý tài nguyên và môi trường.

2. Trình Ủy ban nhân dân huyện quy hoạch, kế hoạch về quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường; tổ chức thực hiện sau khi quy hoạch, kế hoạch được duyệt.

3. Thẩm định và trình Ủy ban nhân dân huyện xét duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai các xã - thị trấn; kiểm tra việc thực hiện sau khi được xét duyệt; Chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan lập quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất đai hàng năm, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của huyện và trình Ủy ban nhân dân huyện xét duyệt; công bố và quản lý việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; Lập kế hoạch khai thác nguồn nước và khoáng sản trên địa bàn huyện.

4. Trình Ủy ban nhân dân huyện chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường.

5. Tổ chức đăng ký, xác nhận và kiểm tra thực hiện cam kết bảo vệ môi trường và đề án bảo vệ môi trường trên địa bàn; lập báo cáo hiện trạng môi trường theo định kỳ; đề xuất các giải pháp xử lý ô nhiễm môi trường làng nghề, các cụm công nghiệp, khu du lịch trên địa bàn; thu thập, quản lý lưu trữ dữ liệu về tài nguyên nước và môi trường trên địa bàn; hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã, thị trấn quy định về hoạt động và tạo điều kiện để tổ chức tự quản về bảo vệ môi trường hoạt động có hiệu quả.

6. Giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước đối với các tổ chức kinh tế, kinh tế tư nhân, các hội và tổ chức phi Chính phủ hoạt động trên địa bàn thuộc các lĩnh vực tài nguyên và môi trường theo quy định của pháp luật.

7. Trình Ủy ban nhân dân huyện quyết định giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản trên đất cho hộ gia đình và cá nhân sử dụng đất.

8. Quản lý và theo dõi những biến động về đất đai; cập nhật, chỉnh lý các tài liệu về đất đai và bản đồ phù hợp với hiện trạng sử dụng đất theo hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố.

9. Tổ chức thực hiện và hướng dẫn, kiểm tra việc thống kê, kiểm kê, đăng ký đất đai; lập và quản lý hồ sơ địa chính.

10. Hướng dẫn và kiểm tra việc sử dụng, bảo vệ tài nguyên đất, tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước.

11. Quản lý hoạt động đo đạc bản đồ, quản lý hoạt động khai thác tài nguyên nước và tài nguyên khoáng sản trên địa bàn.

12. Bảo vệ môi trường; phòng chống, khắc phục suy thoái, ô nhiễm, sự cố môi trường, hậu quả thiên tai; báo cáo hiện trạng môi trường theo định kỳ.

13. Quản lý vệ sinh đô thị bao gồm quản lý hoạt động quét dọn, thu gom, vận chuyển rác và xử lý chất thải rắn; quản lý các nghĩa trang và dịch vụ mai táng trên địa bàn theo phân cấp.

14. Tổ chức ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin tài nguyên và môi trường trên địa bàn huyện; thu thập, quản lý, lưu trữ, tư liệu về tài nguyên và môi trường.

15. Chủ trì và phối hợp với các cơ quan trong việc lập đường dây nóng để tiếp nhận giải đáp kịp thời các kiến nghị và thường xuyên tổ chức, kiểm tra, thanh tra việc thi hành pháp luật trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; giúp Ủy ban nhân dân huyện giải quyết tranh chấp, khiếu nại về tài nguyên và môi trường, sự cố môi trường theo quy định của pháp luật; tham mưu giúp Ủy ban nhân dân huyện xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

16. Tổ chức thực hiện các dịch vụ công trong lĩnh vực môi trường theo quy định của pháp luật.

17. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, thông tin về tài nguyên và môi trường và tổ chức thực hiện sau khi được xét duyệt.

18. Quản lý tổ chức, biên chế, tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân huyện.

19. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định.

20. Tham mưu và chịu trách nhiệm liên đới trước Ủy ban nhân dân huyện mọi hoạt động của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất. Có ý kiến về công tác chuyên môn cũng như các hoạt động khác theo quy chế riêng do Ủy ban nhân dân huyện ban hành.

21. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân huyện giao và theo quy định của pháp luật.

Chương III

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Tổ chức bộ máy

1. Phòng Tài nguyên và Môi trường có Trưởng phòng và không quá 03 Phó Trưởng phòng.

a) Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, đồng thời chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về thực hiện các mặt công tác chuyên môn và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và toàn bộ hoạt động của Phòng.

b) Phó Trưởng phòng giúp Trưởng phòng phụ trách và theo dõi một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt một Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy quyền điều hành các hoạt động của Phòng.

c) Việc bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm, từ chức, thực hiện chế độ chính sách đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định theo quy định của pháp luật.

2. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện có Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất trực thuộc, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố và theo quy định của pháp luật.

3. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ Phòng Tài nguyên và Môi trường có các tổ công tác như sau :

- Tổ Tài nguyên: có nhiệm vụ giải quyết các hồ sơ về lĩnh vực đất đai; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng đất; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, đo đạc, bản đồ, địa giới hành chính; các hồ sơ liên quan đến lĩnh vực tài nguyên nước, khoáng sản, khí tượng, thủy văn.

- Tổ Môi trường: có nhiệm vụ giải quyết các vấn đề về môi trường, phòng chống, khắc phục suy thoái, ô nhiễm, sự cố môi trường, hậu quả thiên tai; giải quyết kịp thời các khiếu nại phản ánh các vấn đề nóng về ô nhiễm môi trường trên địa bàn; ô nhiễm (do các hoạt động công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp gây ra), thu phí môi trường; tuyên truyền giáo dục, hướng dẫn thi hành pháp luật và quy định về bảo vệ môi trường; quản lý vệ sinh môi trường (quản lý vệ sinh đường phố, công tác thu gom, vận chuyển rác sinh hoạt, rác y tế, rác công nghiệp), dịch vụ mai táng.

- Tổ Pháp chế - Tổ Tổng hợp: có nhiệm vụ tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ liên quan đến công tác của các tổ chuyên môn. Giải quyết các tranh chấp, khiếu nại về đất đai; phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc thanh tra, kiểm tra thi hành pháp luật về đất đai; các tranh chấp; khiếu nại về môi trường, tài nguyên nước, khoáng sản, khí tượng, thủy văn; phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc thanh tra, kiểm tra thi hành pháp luật về tài nguyên và môi trường.

Điều 4. Biên chế

Số lượng biên chế cụ thể của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định trong tổng biên chế hành chính của huyện trên cơ sở chỉ tiêu biên chế hành chính được Ủy ban nhân dân thành phố giao cho huyện hàng năm.

Chương IV

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 5. Chế độ làm việc

1. Trưởng phòng phụ trách, điều hành tất cả các hoạt động của Phòng và phụ trách những công tác trọng tâm. Các Phó Trưởng phòng phụ trách những lĩnh vực công tác được Trưởng phòng phân công, trực tiếp giải quyết các công việc phát sinh.

2. Khi giải quyết công việc thuộc lĩnh vực mình phụ trách có liên quan đến nội dung chuyên môn của Phó Trưởng phòng khác, Phó Trưởng phòng chủ động bàn bạc thống nhất hướng giải quyết, chỉ trình Trưởng phòng quyết định các vấn đề chưa nhất trí với các Phó Trưởng phòng khác hoặc những vấn đề mới phát sinh mà chưa có chủ trương, kế hoạch và biện pháp giải quyết.

3. Trong trường hợp Trưởng phòng trực tiếp yêu cầu các cán bộ, chuyên viên giải quyết công việc thuộc phạm vi thẩm quyền của Phó Trưởng phòng, yêu cầu đó được thực hiện nhưng cán bộ phải báo cáo cho Phó Trưởng phòng trực tiếp phụ trách biết.

Điều 6. Chế độ sinh hoạt hội họp

- Hàng tuần, lãnh đạo Phòng giao ban một lần để đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ và phương hướng công tác cho tuần sau.

- Phó Trưởng phòng trực tiếp phụ trách các bộ phận họp định kỳ hàng tuần với các bộ phận của Phòng để đánh giá công việc và triển khai công tác tới.

- Mỗi tháng họp toàn thể cơ quan một lần để kiểm điểm công tác trong tháng và phân công công tác cho tháng tiếp theo. Kết quả kiểm điểm của công tác hàng tháng được lưu giữ làm cơ sở cho việc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng quý, 06 tháng và đánh giá năm của cá nhân và đơn vị.

Điều 7. Môi quan hệ công tác

1. Đối với Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố:

Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và giúp đỡ về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố nhằm đảm bảo sự thống nhất về hoạt động của ngành, đồng thời chịu trách nhiệm thực hiện và báo cáo công tác chuyên môn theo yêu cầu của lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố.

2. Đối với Ủy ban nhân dân huyện:

- Phòng Tài nguyên và Môi trường chịu sự lãnh đạo và quản lý trực tiếp, toàn diện của Ủy ban nhân dân huyện. Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường trực tiếp nhận chỉ thị và nội dung công tác của Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và phải thường xuyên báo cáo với Ủy ban nhân dân huyện về thực hiện những mặt công tác đã được phân công.

- Tham dự đầy đủ các cuộc hội họp do Ủy ban nhân dân huyện triệu tập. Thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quyết định, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện đối với lĩnh vực được phân công. Đề xuất các biện pháp chuyên môn về quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực phụ trách của Phòng.

- Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường được sự ủy nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện báo cáo hoặc giải trình những vấn đề có liên quan thuộc phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của Phòng trong kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện.

3. Đối với các cơ quan chuyên môn:

- Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện quan hệ với các cơ quan chuyên môn là quan hệ cùng cấp, quan hệ phối hợp với cộng đồng trách nhiệm nhằm hoàn thành nhiệm vụ chung. Khi phối hợp giải quyết công việc thuộc trách nhiệm của Phòng nếu chưa thống nhất với ý kiến các cơ quan chuyên môn thì Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện chủ động tổng hợp ý kiến trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét quyết định.

- Cán bộ tham gia các Hội đồng tư vấn, Ban chỉ đạo, Ban tổ chức, Ban điều hành, Tổ liên ngành... do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện thành lập phải có trách nhiệm tham mưu đề xuất và chịu trách nhiệm về những đề xuất của mình, đồng thời có trách nhiệm thông tin cho lãnh đạo Phòng về những nội dung, chương trình công tác của cơ quan đó.

4. Đối với Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất:

- Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thuộc Phòng Tài nguyên và Môi trường do Ủy ban nhân dân huyện quyết định thành lập.

- Vị trí, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, tổ chức biên chế và mối quan hệ công tác của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất với Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 38/2004/TTLT/BTNMT-BNV ngày 31 tháng 12 năm 2004 của Bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ Nội vụ hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất.

5. Đối với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng:

- Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện có mối quan hệ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện để tham gia vận động các tổ chức và cá nhân chấp hành tốt các quy định của pháp luật và tích cực hưởng ứng các hoạt động nhằm tăng cường quản lý, khai thác và bảo vệ có hiệu quả tài nguyên và môi trường của địa phương, tạo điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, các tổ chức và cá nhân tham gia ý kiến với Phòng trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ của ngành.

- Khi các tổ chức trên có yêu cầu, kiến nghị những vấn đề thuộc chức năng của Phòng, Trưởng phòng có trách nhiệm giải quyết hoặc trình Ủy ban nhân dân huyện giải quyết các yêu cầu đó theo quy định.

6. Đối với Ủy ban nhân dân các xã - thị trấn:

Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện có trách nhiệm hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện các nội dung quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường tại địa phương; hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ Địa chính - Xây dựng xã, thị trấn; hàng tuần giao ban cán bộ Địa chính - Xây dựng các xã, thị trấn nhằm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

Chương V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện sau khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định ban hành. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh các vấn đề vượt quá thẩm quyền, Trưởng phòng đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, giải quyết hoặc bổ sung và sửa đổi Quy chế cho phù hợp sau khi có sự thỏa thuận của Trưởng Phòng Nội vụ huyện./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Huỳnh Cách Mạng